



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TỈNH VĨNH PHÚC



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TỈNH HẢI DƯƠNG



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TỈNH BẮC NINH

THAM GIA BẢO HIỂM LÀ QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP BẢO HIỂM XÃ HỘI BẢO HIỂM Y TẾ



Dự án: “Thúc
đẩy và bảo vệ
quyền của
người lao động
nhập cư tại các
khu công
nghiệp phía
bắc Việt Nam ”



TRUNG TÂM
PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP



OXFAM ĐOÀN KẾT BÌ
VÀ OXFAM NOVIB

BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

CÁC KHÁI NIỆM

- ❖ Bảo hiểm thất nghiệp là gì?
 - ❖ Trợ cấp thất nghiệp
- QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG KHI THAM GIA BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP**
- ❖ Được hưởng trợ cấp thất nghiệp
 - ❖ Được hỗ trợ học nghề theo điều 83 luật bảo hiểm xã hội
 - ❖ Được hỗ trợ tìm việc làm theo điều 84 luật bảo hiểm xã hội
 - ❖ Được bảo hiểm y tế theo điều 85 luật bảo hiểm xã hội
- ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP**
- THỦ TỤC THAM GIA BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP**
- ❖ Đăng bảo hiểm thất nghiệp
 - ❖ Đăng ký thất nghiệp
 - ❖ Hồ sơ để được hưởng bảo hiểm thất nghiệp

CÁC KHÁI NIỆM

❖ Bảo hiểm thất nghiệp là gì ?

Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) là khoản hỗ trợ tài chính tạm thời dành cho những người bị mất việc mà đáp ứng đủ yêu cầu theo Luật định.

❖ Trợ cấp thất nghiệp

Trợ cấp thất nghiệp (TCTN) là khoản tiền hàng tháng được trả cho người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp khi bị thất nghiệp có đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại Điều 15 Nghị định này hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định này.

— QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG KHI THAM GIA BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP —

❖ Được hưởng trợ cấp thất nghiệp

▪ Mức hưởng trợ cấp thất nghiệp: Người lao động (NLĐ) hưởng mức trợ cấp thất nghiệp (TCTN) hàng tháng bằng 60% mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng BHTN của 6 tháng liền kề trước khi bị mất việc làm hoặc chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) hoặc hợp đồng (HĐ) làm việc theo quy định của pháp luật. (Xem khoản 1 Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2010)

▪ Thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp:

- 3 tháng nếu có từ đủ 12 tháng đến dưới 36 tháng đóng BHTN.
- 6 tháng nếu có từ đủ 36 tháng đến dưới 72 tháng đóng BHTN.
- 9 tháng nếu có từ đủ 72 tháng đến dưới 144 tháng đóng BHTN.
- 12 tháng nếu có từ đủ 144 tháng đóng BHTN trở lên.



Trong đó: Thời gian đóng BHTN để xét hưởng BHTN là tổng các thời gian đã đóng BHTN được cộng dồn từ khi bắt đầu đóng BHTN cho đến khi NLĐ bị mất việc làm hoặc chấm dứt HĐLĐ hoặc chấm dứt HĐ làm việc theo quy định của pháp luật mà chưa hưởng TCTN.

(Xem khoản 2 Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2010)

▪ Thời điểm được hưởng trợ cấp thất nghiệp: tính từ ngày thứ 16 kể từ ngày đăng ký thất nghiệp nếu đảm bảo đầy đủ các điều kiện và thủ tục.

(Xem điều 20 Nghị định 127/2008/NĐ-CP ngày 12/12/2008)

❖ Được hỗ trợ học nghề theo điều 83 luật bảo hiểm xã hội

- NLĐ đang hưởng TCTN có nhu cầu học nghề được hỗ trợ học nghề thực hiện thông qua các cơ sở dạy nghề. Không hỗ trợ bằng tiền để NLĐ tự học nghề.
- Mức hỗ trợ học nghề cho NLĐ đang hưởng TCTN bằng mức chi phí học nghề trình độ sơ cấp theo quy định của pháp luật về dạy nghề.
- Trường hợp NLĐ đang hưởng TCTN có nhu cầu học nghề với mức chi phí cao hơn thì phần vượt quá do NLĐ chi trả.
- Thời gian được hỗ trợ học nghề phụ thuộc vào thời gian đào tạo nghề của từng nghề và từng NLĐ, nhưng không quá 6 tháng. Thời gian bắt đầu để được hỗ trợ học nghề tính từ ngày NLĐ được hưởng TCTN hàng tháng.
- Trong thời gian được hưởng TCTN theo quy định, nếu NLĐ có nhu cầu học nghề thì phải làm đơn đề nghị hỗ trợ học nghề.
- Trường hợp NLĐ đã hưởng hết thời gian được hưởng TCTN theo quy định mà vẫn tiếp tục học nghề hoặc mới tham gia học nghề theo quyết định của Giám đốc Sở lao động thương binh và xã hội (LĐTB&XH) thì vẫn được hỗ trợ học nghề cho đến hết thời gian học nghề.

❖ Được hỗ trợ tìm việc làm theo điều 84 luật bảo hiểm xã hội

- NLĐ đang hưởng TCTN được trung tâm giới thiệu việc làm (TTGTVL) tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí. Việc hỗ trợ tìm việc làm phải phù hợp với trình độ đào tạo, kinh nghiệm làm việc của NLĐ.
- Thời gian NLĐ đang hưởng TCTN được TTGTVL hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm tính từ ngày NLĐ được hưởng TCTN hàng tháng và không quá tổng thời gian mà NLĐ đó được hưởng TCTN theo quyết định của Giám đốc Sở LĐTB&XH.

❖ Được có bảo hiểm y tế theo điều 85 luật bảo hiểm xã hội

- Tổ chức bảo hiểm xã hội đóng bảo hiểm y tế cho người đang hưởng TCTN.
- NLĐ đang hưởng TCTN hàng tháng được hưởng chế độ BHYT theo quy định của pháp luật về BHYT. Trường hợp chấm dứt hưởng TCTN thì NLĐ không được hưởng BHYT và phải trả lại thẻ BHYT cho tổ chức BHXH theo hướng dẫn của BHXH Việt Nam.

— ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP —

- Là người đang trong tình trạng thất nghiệp;
- Đã đóng BHTN từ đủ 12 tháng trở lên trong vòng 24 tháng trước khi bị mất việc làm hoặc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật;
- Đã đăng ký với TTGTVL thuộc Sở LĐTB&XH khi bị mất việc làm, chấm dứt HĐLD hoặc HD làm việc;
- Chưa tìm được việc làm sau 15 ngày (tính theo ngày làm việc) kể từ ngày đăng ký thất nghiệp với TTGTVL theo quy định.

(Xem điều 16 ND 12/CP 2008 và Điều 2 Thông tư 32/2010/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2010)

— THỦ TỤC THAM GIA BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP —

❖ Đóng bảo hiểm thất nghiệp

- NLĐ có trách nhiệm đóng BHTN bằng 1% tiền lương, tiền công tháng;
- Người sử dụng lao động (SDLĐ) có trách nhiệm đóng BHTN bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công tháng;
- Hàng tháng Nhà nước hỗ trợ từ ngân sách bằng 1% quỹ tiền lương, tiền công tháng đóng BHTN của những NLĐ tham gia BHTN.

❖ Đăng ký thất nghiệp

- Trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày bị mất việc làm hoặc chấm dứt HDLĐ hoặc HD làm việc, NLĐ phải trực tiếp đến TTGTVL nơi đã làm việc trước khi bị mất việc làm, chấm dứt HDLĐ hoặc HD làm việc để đăng ký thất nghiệp (ngày thứ nhất trong thời hạn bảy ngày là ngày làm việc ngay sau ngày NLĐ bị mất việc làm hoặc chấm dứt HDLĐ, hợp đồng làm việc).

(Xem Khoản 1 Điều 9 Thông tư 32/2010/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2010)

❖ Hồ sơ để được hưởng bảo hiểm thất nghiệp

- Đơn đề nghị hưởng BHTN theo mẫu
- Bản sao HDLĐ, HD làm việc đã hết hạn hoặc thoả thuận chấm dứt HDLĐ, HD làm việc, quyết định thôi việc hoặc xác nhận của đơn vị cuối cùng trước khi thất nghiệp về việc đơn phương chấm dứt HDLĐ, HD làm việc đúng pháp luật; Sổ BHXH có xác nhận của Cơ quan BHXH về việc đóng BHTN.
- NLĐ bị thất nghiệp phải nộp đầy đủ hồ sơ hưởng BHTN trong thời hạn 15 ngày tính theo ngày làm việc kể từ ngày đăng ký thất nghiệp.

(Xem khoản 2 Điều 9 Thông tư 32/2010/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2010)

BẢO HIỂM XÃ HỘI

CHE ĐỘ ỐM ĐAU

- Điều kiện hưởng chế độ ốm đau
- Thời gian hưởng chế độ ốm đau
- Mức hưởng chế độ ốm đau

CHE ĐỘ THAI SẢN

- Về thời gian nghỉ
- Trợ cấp khi sinh con hoặc nhận con nuôi
- Về mức hưởng chế độ thai sản
- Trường hợp đặc biệt đối với lao động nữ

— CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU —

❖ Điều kiện hưởng chế độ ốm đau

- NLĐ bị ốm đau, tai nạn rủi ro phải nghỉ việc và có xác nhận của cơ sở y tế.

Chú ý: Trường hợp ốm đau, tai nạn phải nghỉ việc do tự hủy hoại sức khỏe, do say rượu hoặc sử dụng ma túy, chất gây nghiện khác thì không được hưởng chế độ ốm đau.

- Có con dưới 7 tuổi bị ốm đau, phải nghỉ việc để chăm sóc con và có xác nhận của cơ sở y tế.
- Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau khi ốm đau: NLĐ sau thời gian hưởng chế độ ốm đau mà sức khỏe còn yếu thì được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe từ 5-10 ngày/1 năm. Mức hưởng 1 ngày bằng 25% mức lương tối thiểu chung nếu nghỉ tại gia đình; bằng 40% nếu nghỉ lại cơ sở tập trung.

(Xem điều 21 đến điều 26, Luật BHXH)

❖ Thời gian hưởng chế độ ốm đau

- NLĐ làm việc trong điều kiện bình thường thì được hưởng 30 ngày (đã đóng BHXH dưới 15 năm); 40 ngày (đã đóng BHXH từ đủ 15 năm - dưới 30 năm); 60 ngày (đã đóng BHXH từ đủ 30 năm trở lên) trong một năm.
- NLĐ làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc những nơi có phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên thì được hưởng các mức là 40 ngày; 50 ngày; 70 ngày trong một năm tương ứng với số năm đóng BHXH như trên.
- Thời gian tối đa hưởng chế độ khi con ốm đau là 20 ngày/1 năm/1 con nếu con dưới 3 tuổi; 15 ngày/1 năm/1 con nếu con từ đủ 3 tuổi đến dưới 7 tuổi.

- NLD mắc bệnh thuộc Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ Y tế ban hành thì được hưởng chế độ ốm đau tối đa 180 ngày trong một năm (tính cả ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, nghỉ hàng tuần). Nếu hết thời hạn trên mà vẫn tiếp tục điều trị thì được hưởng tiếp chế độ ốm đau với mức thấp hơn.
(Xem điều 23, Luật BHXH)

❖ Mức hưởng chế độ ốm đau

- Bằng 75% mức tiền lương, tiền công đóng BHXH của tháng liền kề trước khi nghỉ việc.
- Đối với NLD mắc bệnh thuộc Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày:
 - Bằng 65% nếu đã đóng BHXH từ đủ 30 năm trở lên;
 - Bằng 55% nếu đã đóng BHXH từ đủ 15 năm đến dưới 30 năm;
 - Bằng 45% nếu đã đóng BHXH dưới 15 năm.
- Nếu mức hưởng chế độ ốm đau thấp hơn mức lương tối thiểu chung thì được tính bằng mức lương tối thiểu chung.

(Xem điều 25, Luật BHXH và khoản 1, mục I phần B Thông tư 03/2007/TT-BLĐTBXH)

— CHẾ ĐỘ THAI SẢN —

❖ Về thời gian nghỉ

- Nghỉ khi khám thai

Trong thời gian mang thai, lao động nữ (LĐN) được nghỉ việc để đi khám thai 5 lần, mỗi lần 1 ngày; trường hợp ở xa cơ sở y tế hoặc người mang thai có bệnh lý hoặc thai không bình thường thì được nghỉ 2 ngày cho mỗi lần khám thai.

- Nghỉ khi sẩy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu

Khi sẩy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu thì LĐN được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản 10 ngày nếu thai dưới 1 tháng; 20 ngày nếu thai từ 1 tháng đến dưới 3 tháng; 40 ngày nếu thai từ 3 tháng đến dưới 6 tháng; 50 ngày nếu thai từ 6 tháng trở lên.

- Nghỉ khi sinh con

➢ 4 tháng, nếu làm nghề hoặc công việc trong điều kiện lao động bình thường;

➢ 5 tháng, nếu làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm việc theo chế độ ba ca; làm việc thường xuyên ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số từ 0,7 trở lên;

➢ 6 tháng đối với LĐN là người tàn tật theo quy định của pháp luật về người tàn tật;

➢ Trường hợp sinh đôi trở lên, ngoài thời gian nghỉ việc như trên thì tính từ con thứ hai trở đi, cứ mỗi con được nghỉ thêm 30 ngày.

➢ Trường hợp sau khi sinh con, nếu con dưới 60 ngày tuổi bị chết thì mẹ được nghỉ việc 90 ngày tính từ ngày sinh con; nếu con từ 60 ngày tuổi trở lên bị chết thì mẹ được nghỉ việc 30 ngày tính từ ngày con chết.

➢ Trường hợp chỉ có cha hoặc mẹ tham gia BHXH hoặc cả cha và mẹ đều tham gia BHXH mà mẹ chết sau khi sinh con thì cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng được hưởng chế độ thai sản cho đến khi con đủ 4 tháng tuổi.



- Nghỉ khi nhận nuôi con nuôi
NLĐ nhận nuôi con nuôi dưới 4 tháng tuổi thì được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản cho đến khi con đủ 4 tháng tuổi.
- Nghỉ khi thực hiện các biện pháp tránh thai
 - Khi đặt vòng tránh thai NLĐ được nghỉ việc 7 ngày.
 - Khi thực hiện biện pháp triệt sản NLĐ được nghỉ việc 15 ngày.

Chú ý: Thời gian nghỉ này tính cả ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hàng tuần.

❖ Trợ cấp khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi

- LĐN khi sinh con hoặc NLĐ nhận nuôi con nuôi dưới 4 tháng tuổi thì được trợ cấp một lần bằng 2 tháng lương tối thiểu chung cho mỗi con.
- Trường hợp chỉ có cha tham gia BHXH mà mẹ chết khi sinh con thì cha được trợ cấp như trên.

❖ Về mức hưởng chế độ thai sản

- Trong thời gian nghỉ thai sản theo quy định thì NLĐ được hưởng chế độ thai sản (lương) bằng 100% mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH của 6 tháng liền kề trước khi nghỉ việc.
- Thời gian nghỉ việc hưởng chế độ thai sản được tính là thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Thời gian này người lao động và người sử dụng lao động không phải đóng bảo hiểm xã hội.
(Xem điều 35, Luật BHXH)

❖ Trường hợp đặc biệt đối với lao động nữ

- Lao động nữ đi làm trước khi hết thời hạn nghỉ sinh con: Ngoài tiền lương, tiền công của những ngày làm việc, họ vẫn được hưởng chế độ thai sản cho đến khi hết thời hạn như quy định ở trên.

(Xem điều 36, Luật BHXH)

- Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản; LĐN sau thời gian hưởng chế độ khi sẩy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu hoặc hưởng chế độ khi sinh con ở trường hợp được nghỉ 4 tháng hoặc 5 tháng mà sức khỏe còn yếu thì được nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe như chế độ Dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau khi ốm đau ở trên.

(Xem Luật BHXH từ Điều 27 đến Điều 37)



BẢO HIỂM Y TẾ

- ❖ Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế
- ❖ Trách nhiệm về bảo hiểm y tế
- ❖ Quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế
- ❖ Mức hưởng bảo hiểm y tế
- ❖ Thủ tục cần thiết để được hưởng bảo hiểm y tế

❖ Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế

- Người lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn, HĐLĐ có thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên.
- Người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng.

- Người đang hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng do bị TNLD, BNN
 - Người đang hưởng TCTN.
- (Các đối tượng khác xem tại điều 12, Luật BHYT)

❖ Trách nhiệm về bảo hiểm y tế

- Người SDLĐ đóng 3% và NLĐ đóng 1,5% mức tiền lương cho cơ quan bảo hiểm y tế (BHYT)
 - Trong thời gian NLĐ nghỉ việc hưởng chế độ thai sản khi sinh con hoặc nuôi con dưới 4 tháng tuổi theo quy định của pháp luật về BHXH thì NLĐ và người SDLĐ không phải đóng BHYT nhưng vẫn được tính vào thời gian tham gia BHYT liên tục để hưởng chế độ BHYT.
 - Trường hợp NLĐ có thêm một hoặc nhiều HDLĐ không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên thì đóng BHYT theo HDLĐ có mức tiền lương, tiền công cao nhất.
- (Xem điều 12, 13, Luật BHYT; Nghị định 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 Điều 2)

❖ Quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế

- Người tham gia BHYT được quỹ BHYT chi trả các chi phí:
 - Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khám thai định kỳ, sinh con; Khám bệnh để sàng lọc, chẩn đoán sớm một số bệnh;
- (Xem thêm điều 21, Luật BHYT 2008)
- Người tham gia BHYT có quyền đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến xã, tuyến huyện hoặc tương đương; trừ trường hợp khác
- (Xem điều 26, Luật BHYT)

❖ Mức hưởng bảo hiểm y tế

NLĐ tham gia BHYT đi khám chữa bệnh tại nơi đã đăng ký và theo đúng thủ tục như quy định trên thì được quỹ BHYT thanh toán chi phí trong phạm vi được hưởng như sau:

- 100% chi phí khám, chữa bệnh tại tuyến xã;
- 100% chi phí khám, chữa bệnh thấp hơn 15% mức lương tối thiểu;
- 80% chi phí khám, chữa bệnh đối với các trường hợp khác, phần còn lại do người bệnh tự thanh toán.
- Đối với trường hợp NLĐ tham gia BHYT đi khám, chữa bệnh có sử dụng dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn thì quỹ BHYT thanh toán 80% chi phí nhưng không vượt quá 40 tháng lương tối thiểu cho một lần sử dụng dịch vụ đó.

(Xem điều 22, 26, 27, 28, Luật BHYT; Nghị định 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 Điều 7).

❖ Thủ tục cần thiết để được hưởng bảo hiểm y tế

- Người tham gia BHYT khi đến khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh; trường hợp thẻ BHYT chưa có ảnh thì phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy tờ chứng minh về nhân thân của người đó; đối với trẻ em dưới 6 tuổi chỉ phải xuất trình thẻ BHYT.
 - Trường hợp cấp cứu, người tham gia BHYT được khám bệnh, chữa bệnh tại bất kỳ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nào và phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy tờ như trên trước khi ra viện.
 - Trường hợp chuyển tuyến điều trị, người tham gia BHYT phải có hồ sơ chuyển viện của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - Trường hợp khám lại theo yêu cầu điều trị, người tham gia BHYT phải có giấy hẹn khám lại của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- (Xem điều 28, Luật BHYT)

ĐỊA CHỈ CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TIẾP NHẬN HỒ SƠ, ĐÁNG KÝ BHTN CỦA NLD

1.Hà Nội:

Huyện Sóc Sơn: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Sóc Sơn

Địa chỉ: Thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Điện thoại: **04.38840164**

Tiếp nhận hồ sơ lao động của các huyện sau : Sóc Sơn, Đông Anh, Mê Linh.

Huyện Gia Lâm: Phòng Lao động Thương binh Xã hội quận Long Biên

Địa chỉ: Số 1 Vạn Hạnh, Khu đô thị Việt Hưng, Quận Long Biên

Điện thoại: **04.36501307**

0915666625

Tiếp nhận hồ sơ lao động của các huyện sau : Long Biên, Gia Lâm.

2.Vĩnh Phúc:

Trung tâm giới thiệu việc làm - Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: 630 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Số điện thoại: **0211.3728 525**

3.Hải Dương

Trung tâm giới thiệu việc làm Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương

Địa chỉ: 106 Đường Hồng Quang, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: **0320.3848162**

4.Bắc Ninh

Trung tâm giới thiệu việc làm Sở LĐTBXH tỉnh Bắc Ninh (Làm việc trực tiếp với phòng BH thất nghiệp)

Địa chỉ: 30 Đường Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: **0241.3875015**

Email: **bhtn.bacninh@gmail.com**

ĐỂ BẢO VỆ SỨC KHỎE SINH SẢN CỦA MÌNH VÀ ĐƯỢC TƯ VẤN MIỄN PHÍ, HÃY LIÊN HỆ TỚI CÁC ĐỊA CHỈ TIN CẬY SAU:

1. Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số (CCIHPS)

Trang web:

<http://tamsubantre.org/>
(Tư vấn miễn phí qua email)

Đường dây nóng:

1900 599 830 (có phí)

2. Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học về Giới, Gia đình, Phụ nữ và Vị thành Niên

Trang web:

<http://www.csaga.org.vn/>
Điện thoại: **0437540421**
Email: csaga@csaga.org.vn

3. Chuyên trang phụ nữ trẻ và gia đình

Trang web:

<http://afamily.vn/suc-khoe.chn>



BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP - BẢO HIỂM XÃ HỘI - BẢO HIỂM Y TẾ

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP

Địa chỉ: Số 10, ngõ 1194 đường Láng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04. 3538 0100 / Fax: 04. 3537 7479

Email: info@cdivietnam.org